

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
**BAN DÂN TỘC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**đánh giá kết quả thực hiện công tác phổ biến,**  
**giáo dục pháp luật năm 2021**

Thực hiện Công văn số 1184/STP-PBGDPL ngày 09/11/2021 của Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021 như sau:

**1. Việc xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL.**

Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc, là cơ quan không có đơn vị trực thuộc nên không xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL; chỉ thực hiện triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật có liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Căn cứ Quyết định 463/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của tỉnh, năm 2021 Ban Dân tộc tỉnh đã phối hợp với sở, ngành, địa phương đã ban hành các kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện đề án đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, đồng thời có nhiều công văn, hướng dẫn và đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện.

**2. Các hoạt động PBGDPL cụ thể (nội dung, hình thức, đối tượng, địa bàn...); nhất là các hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật về bầu cử.**

Ban Dân tộc tỉnh đã phối hợp với UBND các huyện miền núi và các huyện Tư Nghĩa, Nghĩa Hành tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, bồi dưỡng kiến thức, giáo dục pháp luật cho đồng bào DTTS, đạt được kết quả sau:

- Tổ chức các lớp tập huấn triển khai các văn bản pháp luật.

Phối hợp với UBND các huyện miền núi tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về Giao thông đường bộ, về Hôn nhân và gia đình, về tảo hôn, về hòa giải ở cơ sở, về bình đẳng giới, về phòng chống bạo lực gia đình và các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước.

Đã soạn thảo, in và cấp phát tài liệu tuyên truyền phổ biến pháp luật cho Đại biểu tham dự các lớp tập huấn, cụ thể: Tổ chức 03 lớp tập huấn tại các huyện: Sơn Tây, Minh long và Ba tư với gần 150 đại biểu tham dự.

Do tình hình dịch bệnh Covid – 19 nên một số nội dung tập huấn, tuyên truyền chưa thực hiện được nên đã cắt kinh phí phục vụ phòng chống dịch.

- Tuyên truyền, vận động người dân thông qua báo chí, đưa tin truyền hình: Đã phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đưa tin, phóng sự bằng tiếng: Kinh, Hre, Co: 05 phóng sự .

- Hàng năm tuyên truyền thông qua hoạt động đưa tin, bài, tại cổng thông tin điện tử của Ban Dân tộc tỉnh.

- Lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số năm 2021, Ban Dân tộc tỉnh đã lồng ghép công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số vào các chương trình, đề án khác, cụ thể như: Chương trình Giáo dục đời sống gia đình, Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, Đề án hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới, thông qua chính sách cấp không thu tiền các ấn phẩm báo, tạp chí, thông qua và lồng ghép vào kế hoạch tuyên truyền vận động việc chấp hành giao thông đường bộ. Năm 2021, Ban Dân tộc đã thực hiện xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu phần mềm quản lý thông tin tuyên truyền công tác dân tộc, hiện nay đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

Thông qua hoạt động lồng ghép, đã làm phong phú hoạt động tuyên truyền vận động đồng bào bằng nhiều hình thức phù hợp và rộng khắp như: tuyên truyền trực tiếp tại thôn, xã, trường học; phát song các phóng sự trên Đài Phát thanh truyền hình tỉnh bằng ba thứ tiếng Kinh, Hre, Co, thông tin công tác dân tộc trên hwj thống cơ sở dữ liệu thông tin công tác dân tộc..

- Tổ chức Hội thi tuyên truyền, phổ biến pháp luật:

Năm 2021, Ban Dân tộc tỉnh đã phối hợp với các huyện miền núi xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội thi tuyên truyền phổ biến pháp luật về Hôn nhân và gia đình, nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn huyện; tuy nhiên, do tình hình covid phức tạp nên không triển khai thực hiện được.

**3. Tổ chức triển khai, quán triệt các văn bản luật (theo Kế hoạch số 02/KH-HĐPBGDPL ngày 28/01/2021 và Công văn số 19/HĐPBGDPL ngày 11/10/2021 của Hội đồng).**

Như đã nêu trên là cơ quan không có đơn vị trực thuộc nên Ban Dân tộc tỉnh chỉ tổ chức triển khai, quán triệt các văn bản luật đến toàn thể cán bộ công chức, người lao động trong cơ quan thông qua các hình thức: Chuyển văn bản luật đến các phòng thuộc Ban, đến cán bộ công chức cơ quan thông qua hệ thống eoffice và kết hợp phổ biến thông qua các cuộc họp cơ quan, công đoàn; đặc biệt là tuyên truyền phổ biến pháp luật về bầu cử.

**4. Việc thực hiện nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (theo Công văn số 2578/UBND-NC ngày 08/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh).**

Ban Dân tộc kịp thời lựa chọn cán bộ công chức có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu đề nghị bổ sung thay thế Báo cáo viên cấp tỉnh và tham gia làm thành viên Hội đồng PBGDPL tỉnh. Thông qua các hoạt động tập huấn

truyền truyền, từng bước nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật.

Ở các địa phương vùng đồng bào DTTS và MN, để nâng cao nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL thì công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL thường xuyên được chú trọng.

Ban Dân tộc tỉnh và UBND các huyện miền núi đã phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức như: Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt ngày pháp luật; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; thông qua các tổ hòa giải cơ sở, câu lạc bộ pháp luật; thông qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, trợ giúp pháp lý, điều tra, truy tố, xét xử....

Ở cấp huyện và cấp xã cũng chú trọng đến công tác bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ cơ sở bằng nhiều hình thức như: Tổ chức các hội nghị; cấp phát tài liệu pháp luật miễn phí; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật ... Thông qua nhiều hình thức đã tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL nâng cao trình độ nghiệp vụ để giải đáp các vấn đề của công dân.

#### **5. Việc bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL của cơ quan, đơn vị, địa phương.**

Năm 2021, Ban Dân tộc được phân bổ 432 triệu đồng để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động theo Quyết định 1163/QĐ-TTg. Ban Dân tộc đã xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2021, tuy nhiên, do tình hình dịch Covid – 19 diễn ra phức tạp và kéo dài nên hầu hết các hoạt động tuyên truyền phổ biến trực tiếp như tập huấn, phổ biến giáo dục pháp luật, các Hội thi tuyên truyền đều không thực hiện được, kinh phí qua 2 lần rà soát cắt giảm kinh phí theo chủ trương của tỉnh để bổ sung dự phòng chi ngân sách cấp tỉnh, dành nguồn lực phục vụ phòng chống dịch Covid 19 còn lại là: 108.000.000 đồng, đã thực hiện và giải ngân 86.263.000 đồng, đạt 80% dự toán.

#### **6. Kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động theo Quyết định 1163/QĐ-TTg**

- Đã thực hiện 05 số phát sóng các phóng sự trên Đài Phát thanh truyền hình tỉnh bằng ba thứ tiếng Kinh, Hre, Co với số tiền 75 triệu đồng.

- Chi trả tiền nhuận bút tin bài trên Trang Web 10,263 triệu đồng.

#### **7. Công tác kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động.**

- Ban Dân tộc đã kịp thời đề nghị điều chỉnh thay thế báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, thành viên Hội đồng giáo dục pháp luật tỉnh.

- Năm 2021, có sự thay đổi cán bộ trực tiếp làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động; tuy nhiên năm 2021 không mở lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nên việc kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ còn chưa được tốt.

Trên đây là kết quả thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ năm 2021, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp (báo cáo);
- Lãnh đạo Ban Dân tộc;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu:VT, TT&ĐB.

**KT.TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Đỗ Minh Hải**

**Mẫu 1****BÁO CÁO VIÊN, TUYÊN TRUYỀN VIÊN PHÁP LUẬT LÀ NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ HOẶC BIẾT TIẾNG DÂN TỘC THIỂU SỐ**

Năm	Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh		Báo cáo viên pháp luật cấp huyện		Tuyên truyền viên cấp xã	
	Số lượng	Trình độ (Đại học luật, đại học khác, sau đại học...)	Số lượng	Trình độ (Đại học luật, đại học khác, sau đại học...)	Số lượng	Trình độ (Đại học luật, đại học khác)
2017						
2018						
2019	1	Thạc sĩ: Đại học Luật				
2020	1	Thạc sĩ: Đại học Luật				
2021	1	Thạc sĩ: Đại học Luật				

**Mẫu II****TỔNG HỢP SỐ LIỆU THỐNG KÊ VỀ KẾT QUẢ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VÀ TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG**

Năm	Phổ biến pháp luật trực tiếp (PBPLTT)		Thi tìm hiểu pháp luật		Số tài liệu PBPLTT được phát hành miễn phí (Bản )	Số lát phát sóng chương trình PBPLTT trên đài truyền thanh xã (lần) và phát sóng tại tỉnh trên PTQ	Số lượng tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng (tin, bài)	Chuyên trang, chuyên mục về pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng (đề nghị nêu rõ số lượng, tên chuyên trang, chuyên mục trên báo viết, báo điện tử, kênh sóng phát thanh, truyền hình)	Số lượng các tài liệu được dịch ra tiếng dân tộc thiểu số		Hình thức PBG DPL tuyên truyền, vận động khác
	Số cuộc PBPLTT (Cuộc)	Số lượng người tham dự (lượt người)	Số cuộc thi (cuộc)	Số lượt người dự thi (lượt người)					Số lượng tài liệu	loại tài liệu	
						2 số					
2018	20	2000						2.200 quyển số tay hỏi đáp phát luật;			
2019	17	1700				04 số		Đặt 36 sản phẩm Báo, cung cấp địa phương phục vụ công tác tuyên truyền; pho tô 164 quyển số tay tuyên truyền pháp luật; đưa tin trang web trên 150 tin bài			Xây dựng 23 pano tuyên truyền, lắp đặt tại huyện
2020	01	100				02 số		Đưa tin trên trang web BDT 300 tin, bài viết			12 pano
2021						02 số		Đưa tin, bài viết trang web BDT 30 bài			

**Mẫu III**  
**KINH PHÍ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 1163/QĐ-TTG**

<b>Năm</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019</b>	<b>2020</b>	<b>2021</b>
Kinh phí NSNN	0	821	675	270	432
Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác	0	0	0	0	0